

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DƯỢC VIỆT NAM

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DƯỢC VIỆT NAM  
NĂM 2019**

Năm 2019

# **MỤC LỤC**

<b>I. THÔNG TIN CHUNG .....</b>	<b>1</b>
1. Thông tin khái quát.....	1
2. Quá trình hình thành và phát triển .....	1
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	2
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
5. Định hướng phát triển.....	6
6. Các rủi ro .....	6
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM .....</b>	<b>7</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh .....	7
1.1 Khái quát tình hình kinh doanh năm 2019 .....	
1.2 Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019 .....	
2. Tổ chức và nhân sự.....	9
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	13
4. Tình hình tài chính.....	13
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	14
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC .....</b>	<b>16</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	16
2. Tình hình tài chính.....	16
3. Những tiến bộ mà công ty đạt được .....	16
5. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	16
6. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....	
<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b>	<b>17</b>

1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty .....	17
2.	Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty .....	17
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị .....	18
<b>V.</b>	<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>18</b>
1.	Hội đồng quản trị.....	18
2.	Ban Kiểm soát .....	19
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	20
<b>VI.</b>	<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....</b>	<b>20</b>

# I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

---

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DƯỢC VIỆT NAM
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0103007195 do Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/03/2005, thay đổi lần 9 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0100108945 ngày 14/01/2020 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Vốn điều lệ: 21.483.900.000 đồng
- Trụ sở chính: 273 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội
- Nhà máy : 192 Phố Đức giang – Phường Thượng Thanh – Long Biên – Hà nội
- Điện thoại: 04.38533504                      Fax: 04.38534148 – 36557831
- Website: <http://www.hoaduocvn.com>

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty Cổ phần Hóa dược Việt Nam là Xí nghiệp Hóa dược, được thành lập theo Quyết định số 827/BYT-QĐ ngày 23 tháng 9 năm 1966 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Tổ chức và hoạt động của Xí nghiệp Hoá dược theo Điều lệ, đã được HĐQT Tổng Công ty dược VN phê duyệt tại Quyết định số 121/QĐ-TCTD ngày 04 tháng 12 năm 1997.

- Ngày 8 tháng 12 năm 2004 - Bộ trưởng Bộ Y tế ra Quyết định số 4420/QĐ-BYT về phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Xí nghiệp Hoá dược thành Công ty cổ phần Hóa Dược Việt Nam. Nhiệm vụ đầu tiên của Xí nghiệp Hoá dược được giao thực hiện lúc đó là sản xuất các loại thuốc cấp cứu chiến thương, các nguyên liệu làm thuốc để phục vụ nhân dân và quân đội Miền Bắc và chi viện cho Miền Nam. Để thực hiện tốt nhiệm vụ và thích nghi với hoàn cảnh. Xí nghiệp đã sơ tán một bộ phận sản xuất lên Z14 Minh Nông Việt Trì, Vĩnh Phú, dựng lán, xây lò, lắp đặt thiết bị để sản xuất hoá chất được dụng và các loại thuốc cấp cứu chiến thương như Ether, Cloroform, Cồn, Bari Sulfat, Bột bó. Hình thành một phân xưởng đa năng đặt tên là phân xưởng I – Z14. Bộ phận sản xuất hàng đặc biệt tại Đức Giang chuyên sản xuất Cao Opi 10%M, morphin, codein, và các chế phẩm từ nhựa Anh Túc đặt tên là Phân xưởng II. Bộ phận còn lại bám trụ tại 347B Tây Sơn - Đống Đa – Hà Nội (nay là 273 Tây Sơn) vừa đặt đại bản doanh chỉ huy sản xuất chiến đấu. Một bộ phận sản xuất một số mặt hàng cấp cứu chiến thương và đóng gói sản phẩm. Đặt tên là Phân

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

---

xưởng III. Sau đó một bộ phận sơ tán lên Sơn Tây cùng kho hàng đặc biệt. Thời kỳ từ 1966 đến kết thúc chiến tranh 1975, khó khăn là vậy nhưng CBCNVC đã nêu cao tinh thần khắc phục dám nghĩ dám làm, nghiên cứu sản xuất nhiều mặt hàng thiết yếu cho phòng và chữa bệnh ngoại khoa quốc phòng và các ngành kinh tế kỹ thuật. Sản xuất ra terpin hydrat, Rutin, palmatin, Berberin, cafein, talazon...

- Một thành tựu đáng nhớ là việc Sản xuất thành công nguyên liệu Paracetamol chữa cảm sốt, giảm đau. Paracetamol là một hoá chất sản xuất theo phương pháp tổng hợp hữu cơ rất phức tạp, lần đầu tiên tại Việt Nam do đội ngũ công nhân Hoá Dược sản xuất thành công. Trong đó phải dùng thiết bị Nitrozo hoá 2 vỏ có cánh khuấy kèm máy hút hơi độc trong quá trình phản ứng sản xuất với công suất 8000m<sup>3</sup>/h Paracetamol. Dây truyền sản xuất Paracetamol đã được UBKH Nhà nước khen thưởng. Được tặng huy chương vàng tại hội trợ triển lãm thành tựu Kinh tế kỹ thuật lần thứ 2.

- Công ty là Doanh nghiệp dược đầu tiên ở Việt Nam tổng hợp được kháng sinh oxytetracyclin từ quy trình lên men vi sinh.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:
- Đào tạo cao đẳng (chi tiết: đào tạo cao đẳng); Đào tạo đại học và sau đại học (chi tiết: đào tạo đại học); Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông (chi tiết: đào tạo trung học);
- Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (chi tiết: dịch vụ môi giới đầu tư và môi giới thương mại, dịch vụ khoa học kỹ thuật và chuyên giao công nghệ trong lĩnh vực dược);
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (chi tiết: sản xuất đồ dùng cá nhân và đồ dùng gia đình);
- Sản xuất cacao, socola và mứt kẹo (chi tiết: sản xuất bánh kẹo);
- Bán buôn thực phẩm (chi tiết: mua bán bánh kẹo, mua bán thực phẩm và các sản phẩm dinh dưỡng); Bán buôn thực phẩm chức năng, Buôn bán đồ uống (chi tiết: buôn bán đồ uống có cồn và đồ uống không có cồn); Sản xuất đồ uống không có cồn, nước khoáng;
- Sản xuất rượu vang (chi tiết: sản xuất đồ uống có cồn);

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

---

- Buôn bán sản phẩm thuốc lá, thuốc lào (chi tiết: mua bán thuốc lá, không bao gồm kinh doanh quán bar);
- Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu (chi tiết: nuôi trồng và chế biến dược liệu trừ những loại Nhà nước cấm);
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (chi tiết: mua bán mỹ phẩm, sản phẩm vệ sinh, vật tư và trang thiết bị y tế, mua bán hàng điện, điện tử, điện lạnh, tin học, đồ dùng cá nhân và đồ dùng gia đình);
- Sản xuất xà phòng, mỹ phẩm, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (chi tiết: sản xuất mỹ phẩm, sản phẩm vệ sinh);
- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (chi tiết: sản xuất thực phẩm, các sản phẩm dinh dưỡng);
- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (chi tiết: sản xuất vật tư và trang thiết bị y tế);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (chi tiết: Kinh doanh bất động sản, cho thuê kho, bãi, nhà xưởng, văn phòng);
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Điều hành tua du lịch (chi tiết: lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ khách du lịch);
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
- Sản xuất hóa chất cơ bản (chi tiết: sản xuất hóa chất trừ hóa chất Nhà nước cấm)’
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (chi tiết: Xuất nhập khẩu hóa chất trừ hóa chất Nhà nước cấm, xuất nhập khẩu các loại nguyên phụ liệu bao bì làm thuốc, dịch vụ ủy thác nhập khẩu);
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (chi tiết: Bán buôn hóa chất trừ hóa chất Nhà nước cấm, bán buôn các loại nguyên phụ liệu, bao bì làm thuốc);
- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và sản phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa;

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

---

Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

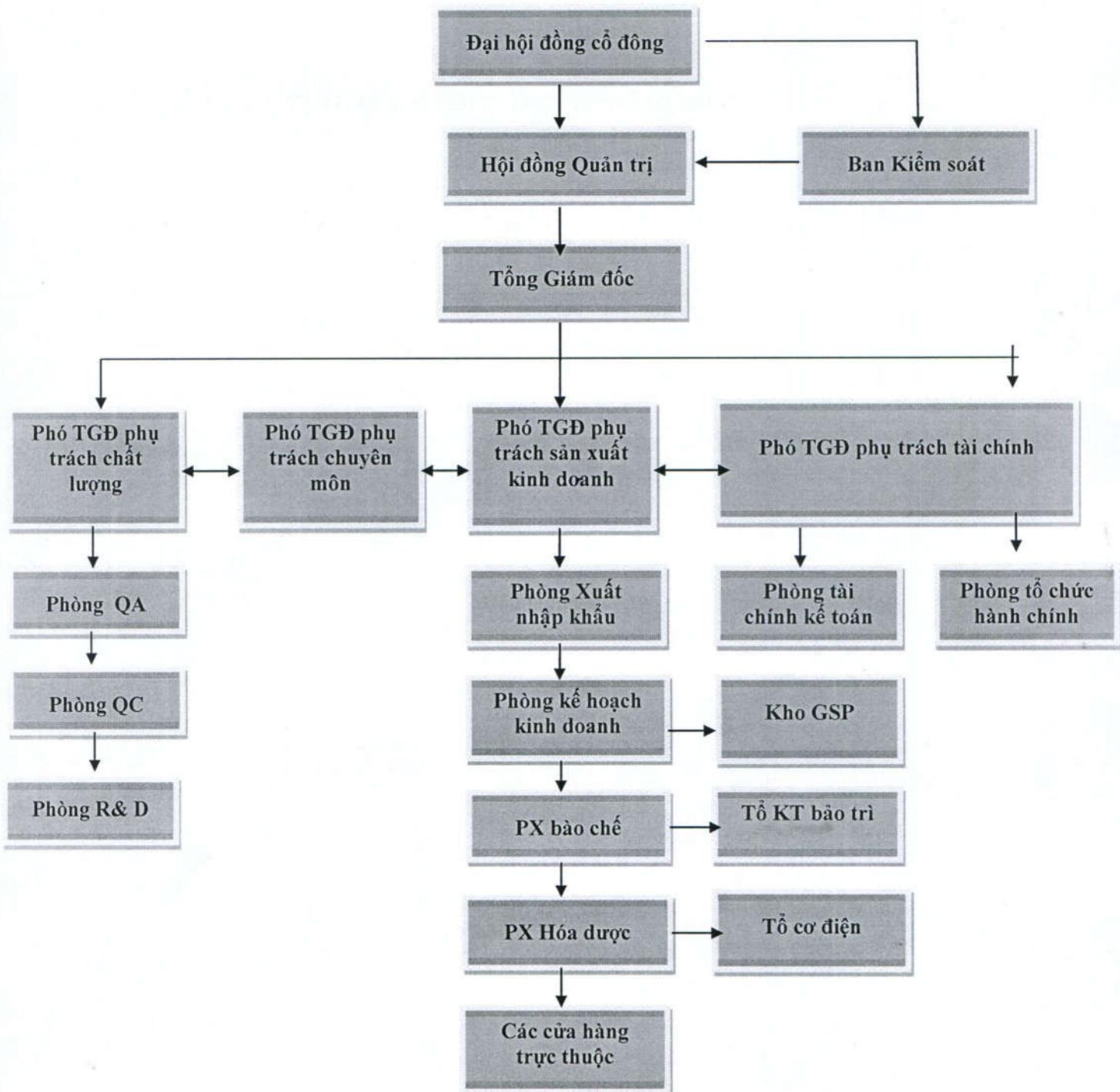
- Các sản phẩm chính của Công ty bao gồm: Terpin hydrat, Terpincodein, Vôi soda, Alusi, Ete, Cloroform, thuốc bó vết thương như bột bó, thuốc chụp X-quang (Bari Sulfat), Terpin, Rutin, DEP, Mglactate, Berberin, CaCO<sub>3</sub>, CaCl<sub>2</sub>, KCl, NaCl, các loại muối magnesi, các loại cồn sát trùng, povidon, hồ nước, các loại cao Đông dược : Cao Đinh lăng, Actiso, Cà gai leo, Diệp hạ châu....
- Địa bàn kinh doanh: Toàn quốc, trong đó địa bàn chính là các doanh nghiệp Dược ở phía Bắc và phía Nam.

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành gồm Tổng giám đốc và 4 Phó tổng giám đốc.
- Các công ty con:
  - Trường Trung cấp Y –Dược Phạm Ngọc Thạch
  - Địa chỉ: 192 Đức Giang, Gia Lâm, Hà Nội
  - Tổng mức đầu tư vào công ty con: 7.000.000.000 đồng
  - Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Trường Trung cấp Y –Dược Phạm Ngọc Thạch: 89,17%

# I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

## Sơ đồ mô hình tổ chức và hoạt động của Công ty



## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

---

### 5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phấn đấu để trở thành một trong những Công ty sản xuất Hoá dược phẩm hàng đầu Việt Nam với các sản phẩm Hoá Dược, Đông dược, mỹ phẩm và Dược phẩm đa dạng và độc đáo. Mang lại giá trị gia tăng & lợi ích thiết thực cho khách hàng, cổ đông và người lao động
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Luôn nỗ lực tìm kiếm và phát triển các sản phẩm đông dược có chất lượng cao mang tính đột phá đáp ứng nhu cầu chăm sóc & bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Xây dựng nhà máy SX Thực phẩm chức năng và nhà máy SX Mỹ phẩm đạt tiêu chuẩn GMP để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: đảm bảo hệ thống xử lý nước thải đạt chuẩn để giảm tải ô nhiễm môi trường.

### 6. Các rủi ro

- Rủi ro vĩ mô: Mặc dù lạm phát đã được kiềm chế tuy nhiên kinh tế vĩ mô vẫn chưa đựng nhiều sự bất ổn, GDP tăng trưởng thấp, các chính sách tài khóa vẫn đang được thắt chặt khiến các Doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn. Để hạn chế được rủi ro Công ty đã cố gắng tối ưu hóa nguồn vốn lưu động phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của Công ty qua việc tăng nhanh vòng quay vốn, tích cực thu hồi các khoản công nợ. Bên cạnh đó, Công ty còn duy trì tốt với các ngân hàng, tổ chức tài chính nhằm huy động với lãi suất ưu đãi khi có nhu cầu.
- Rủi ro Pháp luật: Hệ thống văn bản pháp luật của Việt Nam chưa thật sự chặt chẽ, các văn bản, chính sách hiện hành thường xuyên được Chính phủ thay đổi, điều chỉnh, cập nhật do vậy cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro, Công ty thường xuyên phải theo dõi và cập nhật đầy đủ các văn bản pháp luật, đặc biệt là các văn bản chính sách về ngành Dược và các quy định về doanh nghiệp ...
- Rủi ro tài chính:
- Rủi ro giá nguyên liệu đầu vào: Do nguyên liệu sản xuất của Công ty chủ yếu là mua ngoài do vậy việc biến động về giá cả nguyên liệu đầu vào ảnh hưởng nhiều đến giá thành sản xuất của sản phẩm. Để hạn chế rủi ro Công ty đã chủ động ký kết với các đối tác trong và ngoài nước các hợp đồng dài hạn nhằm ổn định giá cả nguồn nguyên liệu đầu vào.

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

- Rủi ro tỷ giá ngoại tệ: do lượng lớn nguyên liệu cho mặt hàng được phẩm là nhập khẩu nên tỷ giá ngoại tệ ảnh hưởng nhiều đến giá thành sản xuất và một phần doanh số bán hàng xuất khẩu. Để hạn chế rủi ro Công ty chủ động trong việc dự báo tỷ giá, cập nhật liên tục các trạng thái về hoạt động ngoại tệ đồng thời giữ uy tín và xây dựng quan hệ tốt với các Ngân hàng đảm bảo nguồn cung ngoại tệ khi doanh nghiệp có nhu cầu.
- Rủi ro thanh toán: Rủi ro xảy ra khi khách hàng không có khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ ảnh hưởng đến nguồn vốn và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro Công ty xây dựng nhiều chính sách đối với cá khoản phải thu, quy định chặt chẽ về hạn mức và thời gian nợ.
  - Rủi ro khác: Bên cạnh những nhân tố rủi ro trên, còn một số nhân tố rủi ro mang tính bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh, cháy nổ hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Những rủi ro này hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Bảng 1: So sánh kết quả kinh doanh năm 2018 và năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Thực hiện năm 2019	Thực hiện 2018	Tăng/giảm giá trị tuyệt đối	Tăng/giảm %
1. Doanh thu thuần	206.673	197.969	8.740	4,3%
2. Lãi gộp	49.461	43.896	5.565	12,7
3. Tỷ lệ lãi gộp	23,9	22,1	1,8	8,1
<b>4. Tổng chi phí</b>	<b>39.464</b>	<b>34.829</b>	<b>4.635</b>	<b>13,3</b>
4a. Chi phí quản lý	20.856	18.192	2.664	14,6
4b. Chi phí bán hàng	15.094	13.581	1.513	11,1
4c. Chi phí tài chính	3.514	3.056	458	14,9
5. Lợi nhuận trước thuế	10.552	9.257	1.295	13,9
6. Thuế TNDN	2.111	2.057	54	2,62
7. Lợi nhuận sau thuế	8.441	7.199	1.242	17,2
8. Hàng tồn kho	42.544	31.291	11.253	35,9

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

9. Nợ phải thu	32.095	52.754	-20.659	-39.2
10. Dư nợ vay tín dụng	45.469	39.284	6.185	15,7
- <i>Dài hạn</i>	0	0	0	0
- <i>Ngắn hạn</i>	45.469	39.284	6.185	15,7

Từ bảng so sánh kết quả kinh doanh trên ta có một số nhận định về kết quả kinh doanh năm 2019 như sau:

- Doanh thu thuần năm 2019 tăng 4,3 % so với năm 2018
- Chi phí năm 2019 tăng so với 2018 do công ty tăng lương cho người LĐ và trích nộp BHXH, y tế, BHTN tăng do nhà nước điều chỉnh tăng mức lương để nộp BHXH.
- Lợi nhuận sau thuế 2019 tăng 17,2 % so với năm 2018

So sánh kết quả kinh doanh thực hiện năm 2019 với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ĐHCĐ năm 2019 :

Khoản mục	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tăng/giảm %
1. Doanh thu	Tỷ đồng	160	206,6	1,3
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,0	10,6	17,7
3. Thu nhập bình quân	Triệu đồng	8,0	9,72	21,5
4. Cổ tức	%	10,0 - 12,0	12,0	0

- Doanh thu thực hiện đạt 206,6 tỷ đồng vượt 1,3% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 10,6 tỷ đồng tăng 17,7 % so với kế hoạch.
- Thu nhập người LĐ tăng 21,5% so với KH 2019
- Cổ tức đạt 12 % bằng 100% so với kế hoạch đề ra

Năm 2019, nền kinh tế Việt Nam có những chuyển biến tích cực: Lạm phát và tỷ giá được kiểm soát tốt, mặt bằng lãi suất ổn định; Công ty rất chú trọng đến việc nâng cao và giữ ổn định chất lượng sản phẩm. Nhiều sản phẩm của công ty đã có mặt ở khắp các miền trên đất nước, trong đó có nhiều sản phẩm có uy tín đối với bệnh viện và người bệnh góp phần làm tăng doanh thu của công ty.

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

Để đạt được kết quả trên là sự nỗ lực phấn đấu, đoàn kết của toàn thể CBCNV dưới sự điều hành năng động, sáng tạo của Ban điều hành; chỉ đạo và hỗ trợ sát sao của Hội đồng quản trị; sự ủng hộ và tín nhiệm của Quý cổ đông, nhà đầu tư, các đối tác.

### 2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

- Danh sách Ban điều hành:

<b>1. Ông Nguyễn Văn Châu</b>	<b>Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc</b>
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 10/08/1957
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
CMND	: 011059563 cấp ngày 20/10/2004, nơi cấp CA Hà Nội
Địa chỉ thường trú	: 275 Tây Sơn, Đống Đa, HN
Chức vụ hiện tại	: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	: Không
Trình độ văn hoá	: Đại học
Trình độ chuyên môn	: Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	
4/1975-7/1980	: Tham gia quân đội đơn vị F373
8/1980 – 2004	: Xí nghiệp Hóa dược Việt Nam
3/2005- nay	: Chủ tịch HĐQT của CTCP Hóa Dược VN
Số lượng cổ phần nắm giữ	: 112.230 cổ phần
<b>2. Ông Nguyễn Văn Quý</b>	<b>Phó Tổng giám đốc, UV HĐQT</b>

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

---

Giới tính	:	Nam
Ngày sinh	:	28/11/1964
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
CMND	:	011039884 cấp ngày 12/1/2001, nơi cấp CA Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Tổ 9, Thị trấn Quang, Đông Đa, HN
Chức vụ hiện tại	:	Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Trình độ văn hoá	:	Đại học
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
2/1983-4/1986	:	Tham gia quân đội đơn vị E351 – F311
8/1987 – 2004	:	Xí nghiệp Hóa dược Việt Nam
2005 - 4/2010	:	Phòng kế hoạch của CTCP Hóa Dược VN
5/2010 - 10/2010	:	Phó giám đốc Công ty
11/2010 – nay	:	Phó Tổng giám đốc Công ty
Số lượng cổ phần nắm giữ	:	170.784 cổ phần
<b>3. Bà Lê Thị Minh Lý</b>		<b>Phó Tổng giám đốc, UV HĐQT</b>
Giới tính	:	Nữ
Ngày sinh	:	10/08/1963
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

CMND	:	012227299 cấp ngày cấp ngày 5/5/199, Nơi cấp : CA Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	89 Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, HN
Chức vụ hiện tại	:	Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Trình độ văn hoá	:	Đại học
Trình độ chuyên môn	:	Kế toán tài chính
Quá trình công tác		
1984-2000	:	Nhân viên Xí nghiệp Hóa dược Việt Nam
2000-2004	:	Phòng tổ chức Xí nghiệp Hóa dược Việt Nam
2005-2006	:	Trưởng phòng TCKT CTCP Hóa Dược VN
2007-2008	:	Kế toán trưởng
2009-4/2011	:	Phó giám đốc
5/2011 –nay	:	Phó Tổng giám đốc
Số lượng cổ phần nắm giữ	:	160.746 cổ phần

<b>4. Ông Nguyễn Mạnh Hùng</b>	<b>Phó Tổng giám đốc</b>
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 28/11/1964
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

---

CMND	:	011258294 cấp ngày 22/9/2003, nơi cấp CA Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Tổ 27, Yên Hoà, Cầu Giấy, HN
Chức vụ hiện tại	:	Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Trình độ văn hoá	:	Đại học
Trình độ chuyên môn	:	
Số lượng cổ phần nắm giữ	:	3.970
<b>5. Ông Trần Quốc Hùng</b>		<b>Phó Tổng giám đốc</b>
Giới tính	:	Nam
Ngày sinh	:	1953
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
CMND	:	
Địa chỉ thường trú	:	Thịnh Quang – Đống Đa – Hà nội
Chức vụ hiện tại	:	Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Trình độ văn hoá	:	Đại học
Trình độ chuyên môn	:	Dược sĩ
Quá trình công tác		
Số lượng cổ phần nắm giữ	:	5.000 cổ phần
- Những thay đổi trong ban điều hành:		
- Số lượng cán bộ, nhân viên.		

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

Theo trình độ lao động	Số lượng	Tỷ lệ %
+ Trên đại học	4	3,12
+ Đại học	58	28,12
+ Cao đẳng	16	6,25
+ Trung cấp	42	33,49
+ Phổ thông	58	12,40
+ Khác	35	16,62
<b>Tổng cộng</b>		<b>100</b>

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Hợp đồng hợp tác số 388/HĐHTĐT ngày 15/12/2007 ký với Công ty quản lý và phát triển nhà Hà Nội để hợp tác đầu tư thực hiện dự án xây dựng tổ hợp thương mại và văn phòng tại địa điểm 273 Tây Sơn, Quận Đống Đa, Hà Nội. Tuy nhiên chưa tiến hành thực hiện dự án vì Dự án này chưa được Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt.

### 4. Tình hình tài chính

#### a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	166.090	180.764	8,83
Doanh thu thuần	197.969	206.575	4,34
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.809	10.900	11,12
Lợi nhuận khác	(0,551)	(0,347)	-37,02
Lợi nhuận trước thuế	9.257	10.552	13,9
Lợi nhuận sau thuế	7.199	8.441	17,25
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	12%	0

#### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b> + Hệ số thanh toán ngắn hạn: <u>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</u> + Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,09  0,77	0,96  0,55	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b> + Hệ số : Nợ/Tổng tài sản + Hệ số : Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,57  1,33	0,57  1,34	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b> + Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> <u>Hàng tồn kho bình quân</u> + Doanh thu thuần/Tổng tài sản	4,9  1,18	4,7  1,14	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	3,64  10,10  4,33  4,96	4,09  10,97  4,67  5,27	
<b>5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu</b>			
<b>a.Cổ phần</b>			

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.148.390 cổ phần phổ thông

Trong đó:

- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.148.390 cổ phần
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

### b. Cơ cấu cổ đông:

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước:	166.670	7,76	-	-	166.670	7,76
2. Cổ đông nội bộ:						
- Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc	550.590	25,62			550.590	25,62
- Ban Kiểm soát	37.500	1,74			37.500	1,74
3. Cổ đông trong công ty:		.				
- Cổ phiếu quỹ						
- Cán bộ công nhân viên	804.407	37,44			804.407	37,44
4. Cổ đông ngoài công ty:						
- Cá nhân	1.127.313	52,47			1.127.313	52,47
- Tổ chức	216.670	10,08			216.670	10,08

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

---

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kế hoạch kinh doanh năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua đã hoàn thành. Cụ thể:

- Doanh thu thực hiện đạt 206.6 tỷ đồng vượt 29,12 % so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 10,56 tỷ đồng tăng 17,3 % so với kế hoạch;
- Cổ tức đạt 12% bằng 100% so với kế hoạch đề ra.

#### 2. Tình hình tài chính

- Các chỉ tiêu tài chính của Công ty được đảm bảo an toàn.
- Các khoản nợ phải trả được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn
- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ sau khi đã nộp thuế cho nhà nước theo đúng quy định của Điều lệ và theo quy định của pháp luật;

#### 3. Những tiến bộ mà công ty đạt được

- Tình hình tài chính và quản trị được kiểm soát tốt hơn, Dư nợ phải thu giảm so với năm 2018.
- Công ty đã thẩm định nhà máy SX thuốc tân dược, nhà máy SX cao đồng dược, hóa dược, thực phẩm chức năng đạt tiêu chuẩn GMP,. Nhà máy SX Mỹ phẩm đủ điều kiện SX và đã thẩm định và có chứng nhận GMP do Bộ y tế cấp .
- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật đối với người lao động như: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, BH thất nghiệp, trang bị bảo hộ lao động đảm bảo an toàn cho người LĐ, chăm lo đời sống cho CBCNV đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập năm sau đều cao hơn năm trước.

Công ty áp dụng hình thức trả lương theo đơn giá SP và theo kết quả lao động. Khuyến khích những người lao động có năng suất cao, chất lượng và hiệu quả công việc cao. Thực hiện an sinh xã hội trong toàn Công ty, tăng thu nhập cho người LĐ.

#### 4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Căn cứ vào kết quả sản xuất – kinh doanh năm 2019 và năng lực hiện tại của Công ty. Ban tổng giám đốc trình HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2020 của Công ty cụ thể như sau :

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Ghi chú
Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	<b>170.000.000.000</b>	
Lợi nhuận	Tỷ đồng	<b>10.000.000.000</b>	
Thu nhập bình quân	Triệu đồng	<b>9.500.000</b>	
Cỗ tucus	%	<b>12% - 15%</b>	

## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Mặc dù năm 2019 là năm có nhiều biến động về giá cả trên thị trường, sức mua của nền kinh tế còn yếu và sự khó khăn của ngành Dược nói chung nhưng với sự cố gắng của HDQT cùng góp sức với Ban tổng giám đốc đã hoàn thành các chỉ tiêu như sau :

- Doanh thu thực hiện đạt 197,6 tỷ đồng vượt 36,3 % so với kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 9,2 tỷ đồng tăng 8,2 % so với kế hoạch;
- Cỗ tucus đạt 12% bằng 100% so với kế hoạch đề ra

Các chỉ tiêu về tài chính của Công ty ổn định và an toàn.

### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, Hội đồng quản trị giao quyền cho Ban Tổng giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Ban Tổng giám đốc thông qua hệ thống các Nghị quyết, Báo cáo tổng hợp, chi tiết và các kỳ họp Hội đồng quản trị định kỳ cũng như đột xuất.

Ban Tổng giám đốc của Công ty đã có sự chỉ đạo, điều hành sát sao các hoạt động của Công ty, đảm bảo mục tiêu mà HDQT đưa ra là phát triển bền vững, kết quả kinh doanh năm 2019 có hiệu quả.

Báo cáo thường xuyên và kịp thời tình hình hoạt động của công ty: hàng tháng báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình kinh doanh ... để Hội đồng quản trị đưa ra các điều chỉnh kịp thời chiến lược kinh doanh khi thị trường biến động.

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Chỉ đạo, giám sát Ban TGĐ thực hiện các hoạt động sản xuất – kinh doanh và việc đầu tư một cách có hiệu quả, đồng thời hỗ trợ sát sao Ban TGĐ nhằm hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 .

Chỉ đạo việc xây dựng chiến lược phát triển các sản phẩm chiến lược để dần thay thế các sản phẩm đang gia công để tự chủ, lãi cao trong sản xuất – kinh doanh.

Chỉ đạo việc kiểm soát, thực hiện các giải pháp cụ thể về tài chính để bảo toàn, phát triển vốn Điều lệ của Công ty.

Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, các chế độ chính sách, quyền lợi và điều kiện làm việc đối với cán bộ, công nhân viên trong toàn Công ty.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Tên thành viên HĐQT	Tỷ lệ, sở hữu cổ phần	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Nguyễn Văn Châu	127.670 CP	Không
2	Nguyễn Văn Quý	190.094 CP	Không
3	Lê Thị Minh Lý	176.146 CP	Không
4	Hoàng Văn Hoà	37.430 CP	TGD- CTCP dược phẩm trung ương VIDIPHAR
5	Nguyễn Chí Tiến	12.820 CP	Không

- Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: **HĐQT không có các tiêu ban**

- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

STT	Phiên họp	Thành viên tham dự	Nội dung cuộc họp
1	10/3/2019	5	Tổng kết 2018, Chuẩn bị cho ĐHCĐ 2019

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

2	2/4/2019	5	Tổng kết 3 tháng đầu 2019 và triển khai KH quý 2/2019 và Tổ chức ĐHCĐ 2019.
3	4/7/2019	5	Sơ kết hoạt động SXKD 6 tháng năm 2019, Triển khai thực hiện KH 6 tháng cuối năm 2019
4	20/12/2019	5	Tổng kết toàn bộ mọi hoạt động của công ty năm 2019 và chính thức phê duyệt KH của năm 2020

### 2. Ban Kiểm soát

#### a.Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Tên thành viên BKS	Tỷ lệ, sở hữu cổ phần	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Nguyễn xuân Việt	16.500	NV phòng kế hoạch – Kinh doanh
2	Phạm Quỳnh Giang	3.000	Chủ tịch Công đoàn Công ty
3	Nguyễn Trọng Việt	18.000	NV phòng kế hoạch – Kinh doanh

#### b.Hoạt động của Ban kiểm soát

STT	Phiên họp	Thành viên tham dự	Nội dung cuộc họp
1	11/3/2018	3	Tổng kết công tác thực hiện SXKD và của Ban điều hành năm 2018 và triển khai KH 6 tháng đầu năm 2019
2	08/7/2018	3	Tổng kết 6 tháng đầu 2019 và triển khai KH 6 tháng cuối năm 2019
3	21/12/2018	3	Tổng kết hoạt động SXKD năm 2019, phương hướng năm 2020

## I. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2019

**Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

**a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

Các khoản lương thường thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát được thực hiện theo đúng các quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo Điều lệ Công ty. Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 là: 357 triệu ,Trong đó

- Chủ tịch HĐQT: 130 triệu đồng/ năm
- Thành viên HĐQT: 65 triệu đồng/năm
- Trưởng ban kiểm soát: 26 triệu đồng/năm
- Thành viên ban kiểm soát: 19,5 triệu đồng/năm

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm không phát sinh giao dịch

c. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2018, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng các quy định về quản trị công ty theo đúng điều lệ công ty và theo các quyết định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019 được kèm theo Báo cáo.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của  
Công ty Cổ phần Hóa Dược Việt Nam



NGUYỄN VĂN CHÂU